

Số: 214/QĐ-THNB

Mường Thanh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán tạm cấp kinh phí lần 4 chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thuộc Phường Mường Thanh năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tạm cấp kinh phí lần 4 chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thuộc Phường Mường Thanh năm 2025.

(Theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.KT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Khánh Tùng

Số: 127 /QĐ-UBND

Mường Thanh, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 4)
năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MƯỜNG THANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 3018/TB-STC ngày 22/9/2025 của Sở Tài chính về việc tạm cấp chi ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập (đợt 3), năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mường Thanh tại tờ trình số 142 /TTr-KTHT&ĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí tạm cấp là: **15.000 triệu đồng** (bằng chữ: Mười năm tỷ đồng chẵn) cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh, trong đó:

- Tạm cấp 10.265.876.000 đồng cho các đơn vị thực hiện chi thường xuyên
- Chưa phân bổ 4.734.124.000 đồng

(chi tiết theo biểu đính kèm).

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi, gồm:

- Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương;
- Chi nghiệp vụ phí và công vụ phí;
- Chi phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã;
- Chi chính sách an sinh xã hội (đảm bảo xã hội);

- Chi các nhiệm vụ thật sự cần thiết khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực X thực hiện tạm cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh để triển khai các nhiệm vụ, hoạt động thường xuyên; đồng thời thực hiện điều chỉnh dự toán sau khi dự toán chi ngân sách chính thức được HĐND tỉnh phê duyệt và giao cho Phường.

2. Các cơ quan, đơn vị được tạm cấp kinh phí chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán nguồn kinh phí được tạm cấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hưng



BIỂU CHI TIẾT
Tam cấp kinh phí chi thường xuyên cho các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp
UBND phường Mường Thanh (Đợt 4) năm 2025
(Kèm theo Quyết định số 127 /QĐ-UBND ngày 9 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Mường Thanh)

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
	TỔNG CỘNG					15,000,000,000	
I	Quản lý hành chính					3,069,794,000	
1	Văn phòng Đảng ủy phường Mường Thanh					716,000,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143908	819	351	13	716,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp, phụ cấp cán bộ KCT và chi hoạt động thường xuyên
2	Ủy ban MTTQ phường					594,000,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143902	820	361	13	594,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp, phụ cấp cán bộ KCT và chi hoạt động thường xuyên
3	Văn phòng HĐND và UBND phường					633,794,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143907	830	341	13	633,794,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp, hợp đồng, phụ cấp đặc thù HĐND, phụ cấp cán bộ KCT và chi hoạt động thường xuyên
4	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị phường					305,000,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143905	831	341	13	305,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
5	Phòng Văn hóa xã hội phường					691,000,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143906	832	341	13	181,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp, trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo quy định và chi hoạt động thường xuyên
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					510,000,000	

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
+	Chỉ trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ XH	1143906	832	398	12	510,000,000	
6	Trung tâm phục vụ hành chính công					130,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1143903	833	341	13	130,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
II	SỰ NGHIỆP KINH TẾ					173,000,000	
I	Trung tâm dịch vụ tổng hợp					173,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1143904	821	161	13	173,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
III	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO					6,659,500,000	
1	Trường Mầm non Hoa Sen					355,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1118308	822	071	13	355,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
2	Trường MN Nam Thanh					583,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029779	822	071	13	583,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
3	Trường Mầm non Hoa Mỡ					327,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1104965	822	071	13	327,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
4	Trường Mầm non Noong Bua					454,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1031212	822	071	13	454,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
5	Trường Mầm non Thanh Xương					885,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1096023	822	071	13	885,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
6	Trường Tiểu học Nam Thanh					843,500,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029632	822	072	13	843,500,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
7	Trường Tiểu học Noong Bua					798,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	103115	822	072	13	798,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
8	Trường Tiểu học số 1 Thanh Xương					506,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1095987	822	072	13	506,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
9	Trường THCS Nam Thanh					716,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029636	822	073	13	716,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
10	Trường THCS Him Lam					1,192,000,000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029783	822	073	13	1,192,000,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp và chi hoạt động thường xuyên
IV	Quốc phòng					363,582,000	
I	Văn phòng HDND và UBND phường					194,082,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143907	830	011	13	194,082,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp theo lương
V	An ninh					169,500,000	
I	Văn phòng HDND và UBND phường					169,500,000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143907	830	041	13	169,500,000	Bao gồm tiền lương, các khoản đóng góp theo lương của lực lượng an ninh cơ sở
VI	DỰ TOÁN CHƯA PHÂN BỐ					4,734,124,000	trong đó chưa cấp kinh phí cho trường TH-THCS Thanh Xương do chưa có mã QHNS

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
-----	----------	----------------------	--------	-------	----------	-----------------	---------